



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 11/2023

DẠ CẨM

(*Herba Hedyotidis capitellatae*)

SKS: HP0223131

Phân trên mặt đất phơi, sấy khô của cây Dạ cẩm (*Hedyotis capitellata* Wall, ex G. Don), họ Cà phê (Rubiaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Màu nâu hơi xanh.

III. Liên kết chuẩn

- Chất chuẩn acid oleanolic (Chengdu Must Bio-Techology Co.Ltd.), SKS: MUST-20061810, HL: 98,72 % ($C_{30}H_{48}O_3$), tính theo khan.

- Dược liệu chuẩn Dạ cẩm (Viện KN thuốc TW), SKS: HP0123131.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Dạ cẩm.

2. Định tính

PUHH : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Dạ cẩm.


Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết có cùng màu sắc và giá trị R_f với vết của acid oleanolic trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu, và có các vết có cùng màu sắc và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Dạ cẩm.

3. Độ ẩm : 8,6 %.

PP sấy (1 g, 100 °C, 5 h)

V. **Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng.

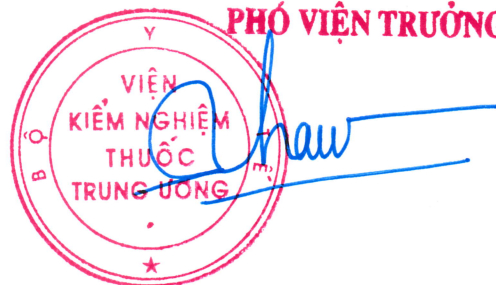
VI. **Bảo quản:** Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	10/2024	

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2023

 VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>

VKN/BM/20.10 (09)

2/2

Ngày ban hành: 15/12/2020

Dạ cảm SKS: HP0223131